

Số: **266/2021/QĐST-HNGĐ**

*Cầu Giấy, ngày 26 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 343/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2021 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Anh Hồng Trường T, sinh năm 1989

Trú tại: Số 16 ngõ 63 T T, phường T Q, quận Đ Đ, Thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Phương D, sinh năm 1993

Trú tại: Số 90 tổ 37 phường N Đ, quận C G, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***[1] Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N Đ, quận C G, Thành phố Hà Nội ngày 25/11/2017. Trong quá trình chung sống liên tục phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

***[2] Về con chung:*** Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Hồng Tuấn H, sinh ngày 11/7/2020. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi

con chung như sau: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn H đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, anh T sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng một tháng) từ tháng 10 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh Hồng Trường T được quyền tự do đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được quyền cản trở.

**[3] Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở):** Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có tranh chấp phát sinh, anh chị sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

**[4] Về công nợ:** Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D cùng thống nhất anh, chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về lệ phí:** Chị Nguyễn Phương D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Hồng Trường T. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Phương D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0017867 ngày 14/10/2021. Nay chuyển thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D xác nhận trong thời kỳ hôn nhân có 01 (Một) con chung là cháu Hồng Tuấn H, sinh ngày 11/7/2020. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung như sau: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn H đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, anh T sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng một tháng) từ tháng 10 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh Hồng Trường T được quyền tự do đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh Hồng Trường T và chị Nguyễn Phương D cùng thống nhất anh, chị không vay nợ ai và không ai nợ gì anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Phương D chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương D chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh Hồng Trường T. Tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Phương D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0017867 ngày 14/10/2021. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
  - VKSND quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
  - Chi cục THADS quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
  - UBND UBND phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 162/2017 ngày 25/11/2017);
- Đương sự;
  - Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Thu Hằng**